TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49/2020/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 27 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 46/TB-TLVA ngày 11 tháng 3 năm 2020, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Anh Trần Đức M, sinh năm 1975;

2. *Bị đơn*: Chị Lê Thị H, sinh năm 1987;

Đều cư trú tại địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Đức M và chị Lê Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung:

2.1.1. Anh Trần Đức M trực tiếp nuôi dạy con chung Trần Khánh H, sinh ngày 13 tháng 11 năm 2009. Chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dạy con chung Trần Thị Minh C, sinh ngày 16 tháng 6 năm 2007. Anh Trần Đức M và chị Lê Thị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

2.1.2. Anh Trần Đức M và chị Lê Thị H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở và có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

2.2. Về chia tài sản chung: Anh Trần Đức M và chị Lê Thị H tự thỏa thuận phân chia, anh chị không đi vay và không cho ai vay nợ chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

2.3. Về án phí: Anh Trần Đức M tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ vào số tiền 300.000 đồng anh M đã nộp tạm ứng án phí, như vậy, anh M được trả lại số tiền 150.000 đồng tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0003761 đề ngày 11 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình;
- UBND xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 69, quyển số 01, ngày 25 tháng 11 năm 2006);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thùy Dương